TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 364 /2020/QĐST-HNGĐ	*B, Ngày 17 tháng 07năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

Căn cứkhoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, Điều 397của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 54, 55, 57, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 351/2020/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 07 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Vũ Hoài H, sinh năm 1982

- **Anh Đào Mạnh N,** sinh năm 1982

Cùng có hộ khẩu thường trú và nơi ở tại: Số 02 ngách 381/20 phố Đ, phường L, quận B, thành phố H.

XÉT THẤY:

Chị Vũ Hoài H và anh Đào Mạnh N kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 27/11/2008 tại Ủy ban nhân dân phường V, quận Đ, thành phố H (Giấy chứng nhận kết hôn số 109 quyển số 01/2008, đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 07 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị **Vũ Hoài H** và anh **Đào Mạnh N** thống nhất thuận tình ly hôn.

2.Về con chung: Anh chị có 02 con chung là **Đào Vũ Khánh N,** sinh ngày 22 tháng 05 năm 2011 và **Đào Chí K,** sinh ngày 28 tháng 02 năm 2014

Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị để chị Vũ Hoài H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Đào Vũ Khánh N, anh Đào Mạnh N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Đào Chí K. Hai bên không phải đóng góp tiền nuôi dưỡng các con chung cho nhau từ tháng 07/2020 cho đến khi các con đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh chị có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục các con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung và nhà ở: Anh chị cùng xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

4. Về các khoản vay nợ: Anh chị không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyếtnên Toà án không xem xét. Nợ riêng của ai thì người đó tự trả.

II. Về lệ phí: Chị Vũ Hoài H tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn)đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình. Xác nhận chị Hương đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu 0024617 ngày 08 tháng 07năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Uỷ ban nhân dân phường V, quận Đ, thành phố H.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Phương